

Bản án số: 112/2024/HS-ST
Ngày: 27/11/2024

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 19/9/2024, bị cáo Đoàn Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90H2-11xx đi từ nhà ở đến khu vực chợ R thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói Heroine đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng được đựng trong 01 túi ni long màu trắng với giá 800.000 đồng. Mua được Heroine, V bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; V thấy có một người thanh niên không quen biết đang đứng ở lề đường vẫy tay. V dừng xe thì người thanh niên hỏi V “*Anh ơi, có biết chỗ nào bán Heroine không*”. V trả lời: “*Tôi bán đây, lấy bao nhiêu*”. Người thanh niên nói: “*Để cho em một triệu*” thì V đồng ý. Sau đó người thanh niên đưa cho V 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 05 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. V cầm tiền trong lòng bàn tay phải rồi lấy 01 túi ni long màu trắng chứa 04 gói Heroine trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra chuẩn bị đưa cho người thanh niên thì bị lực Tổ công tác của Công an huyện B, tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã B phát hiện. Khi đó V đã thả 01 túi ni long màu trắng chứa 04 gói Heroine và số tiền 1.000.000 đồng xuống nền đường ngay cạnh vị trí V đang đứng, còn người thanh niên hỏi mua ma túy của V thì đã bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đoàn Văn V và thu giữ vật chứng, tài sản liên quan gồm:

- Thu tại nền đường ngay cạnh vị trí Đoàn Văn V đang đứng: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 04 gói đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, V khai nhận là Heroin, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Số tiền 1.000.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 05 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; V khai nhận là tiền vừa bán Heroin mà có, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ của Đoàn Văn V: 01 xe mô tô BKS 90H2-11xx.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Văn V tại thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án.

Ngày 19/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng dạng cục bên trong 04 gói đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, được để trong 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 735/KL-KTHS ngày 23/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,281g (Không phải hai trăm tám mươi một gam) loại: Heroine (Heroin)*”.

Tại Cáo trạng số 109/CT - VKS - MT ngày 29/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Đoàn Văn V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Đoàn Văn V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng và 01 xe mô tô BKS 90H2-1122.

Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/9/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Đoàn Văn V đang có hành vi bán trái phép 0,281 gam Heroine với giá 1.000.000 đồng cho một người thanh niên không quen biết thì bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B tuần tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Đoàn Văn V đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa

chung cho xã hội. Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo bán để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 1.000.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với xe mô tô BKS: 90H2-11xx và 01 chìa khóa điện của xe, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của riêng bị cáo V; do bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua, bán ma túy do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ; đối tượng bán ma túy cho bị cáo; người nam thành niên hỏi mua ma túy: Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn V **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 19/09/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 735/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Supper Dream mang biển kiểm soát 90H2-11xx, số máy HA08E08925xx, số khung RLHHA08076Y0425xx cùng 01 chìa khóa xe.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Ủy nhiệm chỉ ngày 29/10/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn V phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)